

Năm Căn, ngày 19 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;

Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá, phân tích của Ban kiểm soát đối với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty,

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020 như sau:

I. Thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2020 của Công ty:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty:

Trong năm 2020, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh với một số chỉ tiêu chính như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	TỶ LỆ (%)
Doanh thu	Tr.Đ	719.200	533.000	74,11%
Doanh số ngoại tệ	USD	31.000.000	23.004.839	74,21%
Sản lượng thu mua, sản xuất	Tấn	2.450	1.966	80,24%
Lợi Nhuận (sau thuế)	Tr.Đ	12.000	2.028	16,90%

2. Thẩm định tình hình tài chính năm 2020 của Công ty:

2.1. Công tác lập Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty:

Báo cáo tài chính năm 2020 do Công ty lập theo đúng quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn Ecovis AFA Việt Nam.

Ý kiến của kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính năm 2020: “Đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày

31/12/2020 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2.2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2020:

2.2.1. Tài sản ngắn hạn:

Tại thời điểm 31/12/2020, Công ty có tài sản ngắn hạn là 107.393.406.228 đồng, bao gồm các khoản:

- Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn: 13.104.191.226 đồng;
- Các khoản phải thu ngắn hạn: 21.756.634.923 đồng;
- Hàng tồn kho: 70.627.731.315 đồng (đã bao gồm trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 822 triệu đồng);
- Tài sản ngắn hạn khác: 1.904.848.764 đồng, trong đó chủ yếu là Thuế GTGT được khấu trừ.

2.2.2. Tài sản dài hạn:

Tại thời điểm 31/12/2020, Công ty có tài sản dài hạn là 65.344.664.836 đồng, giảm nhẹ so với đầu năm, trong đó có sự ghi nhận tăng của tài sản máy móc nhà xưởng tương ứng với việc giảm chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang (công trình hoàn thiện nhà xưởng máy móc tại phân xưởng 2 và công trình nhà tập thể).

Trong năm 2020, Công ty có mua xe ô tô 7 chỗ với giá trị là 1.280.218.182 đồng và sửa chữa trụ sở văn phòng làm việc với giá trị là 1.927.955.551 đồng.

2.2.3. Nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2020, Công ty có nợ phải trả là 89.599.240.246 đồng, giảm 23,88% so với cùng kỳ, trong đó bao gồm:

- Nợ ngắn hạn: 74.385.504.964 đồng, trong đó có sự sụt giảm các khoản nợ vay so với cùng kỳ.
- Nợ dài hạn: 15.213.735.300 đồng, cũng có sự sụt giảm các khoản nợ vay so với cùng kỳ.

2.2.4. Nguồn vốn chủ sở hữu:

Tại thời điểm 31/12/2020, Công ty có vốn chủ sở hữu là 83.138.830.818 đồng, chủ yếu bao gồm vốn góp của các cổ đông 50.000.000.000 đồng, Quỹ đầu tư phát triển 14.975.142.400 đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 15.741.567.546 đồng.

Trong năm 2020, Công ty đã hoàn thành chia cổ tức của năm 2019 là 15% bằng tiền mặt cho các cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty đã thông qua.

2.3. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Tỷ suất lợi nhuận	Năm 2020	Năm 2019	Năm 2018
Tỷ lệ lãi gộp/ DT bán hàng	7,38%	7,18%	7,65%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu bán hàng	0,39%	2,16%	1,64%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu (ROE)	2,44%	15,22%	15,11%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /tổng tài sản(ROA)	1,17%	6,62%	5,24%
Hiệu quả sử dụng hàng tồn kho			
Ngày lưu kho bình quân (ngày)	64,46	74,26	61,40
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	5,66	4,92	5,94
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	1,44	1,45	1,26
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,48	0,36	0,31
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	62,17%	66,48%	77,67%
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	37,83%	33,52%	22,33%
Cơ cấu vốn			
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	51,87%	56,50%	65,33%
Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	48,13%	43,50%	34,67%
Giá trị sổ sách (đồng)	16.628	18.022	16.400

2.4. Nhận xét chung:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2020 do Công ty lập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Tổng kết năm 2020, do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid - 19 và những khó khăn nội tại, Công ty đã không hoàn thành được các chỉ tiêu ĐHCĐ giao, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận chỉ đạt 16,9%. Tuy tỷ lệ lãi gộp của Công ty tương đương với những năm gần đây nhưng do việc sụt giảm mạnh của doanh thu cũng như sản lượng sản xuất đã khiến chi phí của Công ty tăng cao, bên cạnh đó là việc đầu tư nhà máy mới không những chưa đem lại hiệu quả như mong muốn mà còn làm tăng mạnh chi phí khấu hao khiến cho lợi nhuận của Công ty trong năm 2020 đã bị ảnh hưởng nặng nề.

Tuy các khoản nợ vay ngắn hạn của Công ty giảm đáng kể so với thời điểm đầu năm nhưng hệ số thanh toán nhanh của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020 vẫn là khá thấp (0,48 lần). Điều này phản ánh đúng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh những năm gần đây của Công ty phải phụ thuộc rất nhiều vào nguồn vốn vay để bổ sung cho nguồn vốn lưu động và đầu tư. Đối với các khoản phải thu, Công ty vẫn đảm bảo kế hoạch thu hồi nợ của khách hàng. Nhìn chung, tình hình tài chính Công ty ổn định, được quản lý chặt chẽ.

Hàng tồn kho bình quân của Công ty trong năm 2020 giảm tương đối lớn so với cùng kỳ, tương ứng với việc sụt giảm các hợp đồng trong năm của Công ty.

II. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

1. Đối với Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020, các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng Điều lệ quy định và Quy chế hoạt động của HĐQT, chỉ đạo triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua.

Trong năm 2020, HĐQT đã tiến hành 10 cuộc họp và đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định, với một số nội dung quan trọng như sau:

- Thông qua kết quả kinh doanh ước tính năm 2020 và việc tạm ứng 7% cổ tức năm 2019;
- Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2019 và dự kiến kế hoạch năm 2020;
- Thông qua kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2020; Thông qua tiền lương Ban điều hành năm 2020;
- Thông qua việc vay vốn tại các ngân hàng BIDV, Vietinbank, Vietcombank Chi nhánh Cà Mau.

2. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai kịp thời và thực hiện đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Công tác quản lý điều hành, triển khai thực hiện sản xuất kinh doanh tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và của HĐQT công ty.

Công tác quản lý tài chính, quản lý lao động được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên liên lạc và trao đổi thông tin, phối hợp tốt trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ năm 2020 giao.

Trong năm 2020, Ban kiểm soát tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp của HĐQT và có những đóng góp, kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc tại các phiên họp. Theo đề nghị của HĐQT, BKS trong năm 2020 đã tiến hành kiểm tra, đánh giá định mức chi phí sản xuất của Công ty và đã có đề xuất việc Công ty cần nhanh chóng và quyết liệt trong việc cập nhật, thay đổi phần mềm kế toán để đáp ứng được những yêu cầu thực tiễn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trước mắt là giải quyết được vấn đề tính chính xác của giá thành sản xuất của từng mặt hàng, hàng tồn kho và sau nữa là có những giải pháp để quản lý tốt hơn các định mức chi phí, nâng cao hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty ban hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.

Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.

Trong năm 2020, không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc từ phía cổ đông.

IV. Các hoạt động chính, thù lao, chi phí của Ban kiểm soát trong năm 2020:

1. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2020:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp định kỳ để thực hiện Báo cáo Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, Báo cáo Ban kiểm soát 6 tháng đầu năm 2020 trình HĐQT và Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020 của Công ty. Bên cạnh đó, Ban kiểm soát đã có buổi làm việc với các bộ phận, phòng ban của Công ty để tiến hành kiểm tra, đánh giá định mức chi phí sản xuất của Công ty và có buổi cùng làm việc với đơn vị tư vấn để hỗ trợ Công ty trong việc xây dựng lại các quy trình và xây dựng cập nhật phần mềm kế toán.

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT và tích cực chủ động phối hợp, trao đổi, thực hiện kiểm tra, giám sát, cụ thể như sau:

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Xem xét trình tự, thủ tục đầu tư, mua sắm và thanh lý tài sản cố định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty;

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020:

Tổng thù lao năm 2020 của Ban kiểm soát là 132.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng), cụ thể như sau:

- Ông Lê Vĩnh Hòa – Trưởng Ban: 58.080.000 đồng.
- Ông Nguyễn Văn Cảnh – Thành viên: 36.960.000 đồng.
- Ông Thái Bá Nam – Thành viên: 36.960.000 đồng.

Các chi phí hoạt động khác của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định về quản lý tài chính của Công ty.

VI. Các đánh giá và kiến nghị:

Trước bối cảnh khó khăn của ngành thủy sản nói chung do tình hình dịch bệnh Covid - 19 cũng như những khó khăn riêng do tình hình nội tại của Công ty, Ban kiểm soát đánh giá cao sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban điều hành trong việc vẫn đảm bảo được công ăn việc làm cho người lao động, lợi nhuận đạt được tuy còn hạn chế nhưng việc quản lý và bảo toàn vốn đầu tư, quản lý tài chính được thực hiện chặt chẽ.

Bên cạnh đó, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn những điểm cần lưu ý, cụ thể như sau:

- Trong năm Công ty có sự tăng trưởng trở lại đối với thị trường Châu Âu, tuy nhiên một phần nguyên nhân là do sự sụt giảm lớn của thị trường này trong năm 2019. Trong khi đó, doanh thu của Công ty vào thị trường Đài Loan trong năm 2020 sụt giảm mạnh. Có thể nói, công tác phát triển thị trường là lĩnh vực yếu nhất của Công ty trong suốt những năm qua khi phần lớn phụ thuộc vào những khách hàng truyền thống.
- Các quy chế, quy trình quản lý nội bộ được ban hành đã lâu không còn phù hợp với Điều lệ Công ty và tình hình thực tế kinh doanh hiện nay của Công ty.
- Một số khu đất Công ty đang quản lý và sử dụng là khu đất tại Ấp Chổng Mỹ B đang vướng quy hoạch treo (hành lang cây xanh khu đô thị Năm Căn) và khu đất đường Lý Thường Kiệt nằm trong quy hoạch đất quốc phòng (sân bay Cà Mau) có giấy tờ pháp lý chưa được hoàn chỉnh. Ngay tại khu đất đang là trụ sở chính và nhà máy của Công ty thì việc xác định phương án phương án sử dụng đất theo đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau để xác định lại phần đất Công ty được quản lý sử dụng và phần đất trả về tỉnh thì Công ty vẫn còn chưa được hoàn thành.
- Công ty kiểm soát tốt tình hình tài chính trong suốt những năm vừa qua nhưng việc phụ thuộc rất lớn vào nguồn vốn vay để đầu tư và bổ sung vốn lưu động cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro về tài chính, đặc biệt là trong thời gian sắp tới khi những ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 còn diễn biến phức tạp, có thể kéo dài và ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hàng tồn kho của Công ty có một số size cỡ chậm luân chuyển có giá trị lên đến 14,4 tỷ đồng, trong khi đó Công ty mới trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 822 triệu đồng.
- Số lượng lao động trực tiếp trong năm của Công ty biến động mạnh, giảm đến gần 100 công nhân và hiện tại chỉ còn khoảng hơn 200 công nhân. Bên cạnh đó, cơ cấu tổ chức nhân sự của Công ty trong tình hình hiện nay là chưa hợp lý khi tỷ lệ nhân sự của bộ phận gián tiếp, bán trực tiếp là quá cao trên tổng số lao động của Công ty.

Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty như sau:

- Công ty cần tích cực, tăng cường chủ động quảng bá sản phẩm thế mạnh đặc thù để tìm kiếm khách hàng mới. Bên cạnh đó, Công ty cần phải phân tích, đánh giá về sự tăng/giảm tại các thị trường để có định hướng chiến lược cho việc sản xuất và kinh doanh.
- Trước tình hình chung về xu hướng tiêu thụ của thế giới với tỷ trọng tôm thẻ chân trắng ngày càng chiếm ưu thế, Hội đồng quản trị Công ty đã có định hướng về việc chuyển cơ cấu một phần sang mặt hàng tôm thẻ chân trắng. Tuy nhiên, việc chuyển đổi cơ cấu sản phẩm cũng cần được thực hiện thận trọng, phù hợp với điều kiện về sản xuất, quản lý và đặc biệt là năng lực tài chính của Công ty.

- Với tình trạng một số mặt hàng trong hàng tồn kho của Công ty chậm luân chuyển và đã diễn biến trong nhiều năm, Công ty cần phải xây dựng giải pháp hiệu quả để xử lý tình trạng này. Bên cạnh đó, việc thu mua nguyên liệu của Công ty cũng cần xem xét giải pháp tránh tối đa việc tăng lượng hàng tồn đối với các mặt hàng khó tiêu thụ.
- Công ty cần có những phân tích, dự đoán tốt hơn về thị trường để có thể tận dụng những thời điểm thuận lợi để thu mua, tích trữ nguyên liệu chuẩn bị cho kế hoạch sản xuất cả năm, tránh tình trạng những tháng cuối năm có hợp đồng nhưng giá nguyên liệu đầu vào cũng tăng cao.
- Để đảm bảo an toàn tài chính, Công ty cần tiếp tục kiểm soát chặt chẽ nợ phải thu khách hàng, cân đối dòng tiền để đảm bảo nguồn tiền trả nợ vay ngân hàng và nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc đầu tư nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị có giá trị cao trong giai đoạn này cần phải được xem xét thận trọng hơn, có kế hoạch tài chính cụ thể. Về dài hạn, Công ty cũng cần tính đến các giải pháp nhằm gia tăng nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh như phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, hợp tác với đối tác chiến lược, phát hành trái phiếu doanh nghiệp...
- Trên cơ sở Điều lệ Công ty và các Quy chế mới sẽ được trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua, Công ty cần rà soát lại và ban hành mới các quy chế nội bộ phù hợp tình hình thực tế kinh doanh hiện nay của Công ty.
- Công ty rà soát và hoàn thiện giấy tờ pháp lý các khu đất đang quản lý và sử dụng.
- Công ty cần xem xét giải quyết vấn đề lao động, đặc biệt là phát triển lượng lao động trực tiếp để có thể tận dụng được những thời điểm nguồn nguyên liệu thuận lợi, phát huy hiệu quả hơn công suất của nhà máy. Đồng thời, Công ty cần nghiên cứu sắp xếp lại cơ cấu bộ máy người lao động với tỷ lệ giữa lao động gián tiếp và trực tiếp phù hợp hơn.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Vĩnh Hòa